

Số: 28 /VN39/CBTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT- BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Vinaconex 39 MCK: PVV thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) quý 1/ năm 2023 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. BCTC quý 1/năm 2023 theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC gồm:

- BCTC riêng (Tổ chức không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);
 BCTC hợp nhất (Tổ chức có công ty con);
 BCTC tổng hợp (Tổ chức có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng).

2. Các văn bản giải trình phải công bố thông tin đồng thời cùng với BCTC theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT- BTC gồm:

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo có thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước?

Có Không

Văn bản giải trình Lợi nhuận sau thuế thay đổi 10% so với cùng kỳ năm trước:

Có Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại?

Có Không

Văn bản giải trình Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có Không

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Thành Kiên

Số: 29/VN39/CBTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

V/v: Giải trình chênh lệch BCTC quý I/2023 so với quý I/2022 và giải trình lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Vinaconex 39
- Mã chứng khoán: PVV
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, Tòa nhà CT2A, KĐT mới Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3 787 5938 Fax: (024) 3 787 5937
- Nội dung giải trình:

I. Giải trình trình kết quả kinh doanh công ty mẹ quý I năm 2023 so với quý I năm 2022 và lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ trong kỳ báo cáo bị lỗ:

Liên quan đến số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh công ty mẹ quý I/2023 trên Báo cáo tài chính so với quý I/2022, Công ty xin giải trình với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội như sau:

Nội dung	Quý I/2023	Quý I/2022	Chênh lệch	% tăng trưởng
Doanh thu thuần	2.113.686.041	3.153.535.411	-1.039.849.370	-33%
Lợi nhuận trước thuế	-8.953.949.626	-7.358.815.387	-1.595.134.329	-22%
Lợi nhuận sau thuế	-8.953.949.626	-7.358.815.387	-1.595.134.329	-22%

- ❖ Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ quý I/2023 lỗ hơn so với quý I/2022: 1.595.134.329 đồng, tương ứng lỗ hơn 22% nguyên nhân chủ yếu là do:
 - Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý I/2023 giảm hơn với quý I/2022: 1.039.849.370 đồng, tương ứng giảm 33%;
 - Doanh thu hoạt động tài chính quý I/2023 giảm hơn với quý I/2022: 190.056.661 đồng, tương ứng giảm 71%;
 - Chi phí quản lý doanh nghiệp quý I/2023 tăng hơn với quý I/2022: 716.324.857 đồng, tương ứng tăng 67%;
 - Chi phí khác quý I/2023 tăng hơn với quý I/2022: 1.459.927.636 đồng, tương ứng tăng 891%;
- ❖ Trong quý I/2023, lợi nhuận sau thuế trên báo cáo công ty mẹ âm là do: Chi phí tài chính nhiều, cụ thể là 6.237.535.803 đồng bằng 295% so với doanh thu quý I/2023 (riêng chi phí lãi vay là 6.218.205.705 đồng bằng 294% so với doanh thu quý I/2023)

II. Giải trình trình kết quả kinh doanh hợp nhất quý I năm 2023 so với quý I năm 2022 và lợi nhuận sau thuế hợp nhất trong kỳ báo cáo bị lỗ:

Liên quan đến số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất quý I/2023 trên BCTC hợp nhất so với quý I/2022, Công ty xin giải trình với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội như sau:

Nội dung	Quý I/2023	Quý I/2022	Chênh lệch	% tăng trưởng
Doanh thu thuần	2.113.686.041	3.153.535.411	-1.039.849.370	-33%
Lợi nhuận trước thuế	-8.921.237.845	-7.349.958.129	-1.571.279.716	-21%
Lợi nhuận sau thuế	-8.927.929.156	-7.356.649.440	-1.571.279.716	-21%

- ❖ Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất quý I/2023 lỗ hơn so với quý I/2022: 1.571.279.716 đồng, tương ứng lỗ hơn 21% nguyên nhân chủ yếu là do:
 - Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất quý I/2023 giảm hơn với quý I/2022: 1.039.849.370 đồng, tương ứng giảm 33%;
 - Doanh thu hoạt động tài chính hợp nhất quý I/2023 giảm hơn với quý I/2022: 190.084.393 đồng, tương ứng giảm 71%;
 - Chi phí quản lý doanh nghiệp hợp nhất quý I/2023 tăng hơn với quý I/2022: 694.981.657 đồng, tương ứng tăng 64%;
 - Chi phí khác hợp nhất quý I/2023 tăng hơn với quý I/2022: 1.459.927.636 đồng, tương ứng tăng 891%;
- ❖ Trong quý I/2023 lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính hợp nhất âm là do: Chi phí tài chính nhiều, cụ thể là: 6.234.996.748 đồng bằng 295% so với doanh thu quý I/2023 (không chi phí lãi vay là 6.218.205.705 đồng bằng 294% so với doanh thu quý I/2023).

6. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính: www.pvv.com.vn

Công ty Cổ phần Vinaconex 39 kính gửi quý đơn vị để công bố thông tin cho nhà đầu tư được biết.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.



Vũ Thành Kiên